

**Bảng 7: Ảnh hưởng của độ mặn đến sự phát triển phôi và biến thái thành ấu trùng veliger của Ốc Hương (nhiệt độ 28±1°C, mật độ ấu trùng 20 con/l, pH = 8-8,2)**

Độ mặn (%)	Thời gian phát triển phôi (ngày)	Tỉ lệ nở (%)	Kích thước ấu trùng mới nở (µm)	
			Chiều dài	Chiều rộng
15	-	0		
20	5	36	893,11 ± 137,60	717,69 ± 80,54
25	6	64	999,85 ± 57,91	755,04 ± 41,69
30	7	71	1121,23 ± 115,55	826,41 ± 71,52
35	7	73	1043,19 ± 80,67	793,06 ± 65,99
40	7	65	986,49 ± 89,47	740,37 ± 69,60
45	-	0		

**Bảng 8: Ảnh hưởng của độ mặn đến sự tăng trưởng của ấu trùng bò Ốc Hương**

Ngày thứ	Chiều dài ấu trùng bò					
	Độ mặn 15 ‰	Độ mặn 20 ‰	Độ mặn 25 ‰	Độ mặn 30 ‰	Độ mặn 35 ‰	Độ mặn 40 ‰
1	2055±527,3	2055±527,3	2055±527,3	2055±527,3	2055±527,3	2055±527,3
3	1980±393,8	2060±447,7	2170±338,6	2230±386,0	2280±358,6	2120±297,4
5	2010±417,5	2180±358,4	2290±513,0	2320±403,8	2320±391,0	2250±787,1
7	2180±418,5	2250±497,2	2370±516,4	2430±524,1	2410±246,9	2310±378,4
9	2240±411,5	2410±462,9	2445±537,7	2680±496,8	2650±646,8	2420±646,8
11	2310±576,3	2500±400,0	2590±392,8	2770±688,1	2755±647,4	2560±510,3
13	2560±510,3	2610±470,1	2710±593,4	2900±505,5	2840±368,8	2700±598,1
15	2670±525,0	2770±507,8	3000±696,0	3240±707,4	3180±322,5	2800±749,8
<b>G (%)</b>	<b>42,8</b>	<b>43,8</b>	<b>45,7</b>	<b>47,2</b>	<b>46,8</b>	<b>44,1</b>

(G) Tăng trưởng bình quân ngày (%)